

UBND XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG

.....

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TIN HỌC - KHỐI: 8
NĂM HỌC: 2025 – 2026

.....

TT	Chương/ chủ đề (2)	Nội dung/đơn vi kiến thứ c (3)	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	5								25% (2,5 điểm)
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	3		1						20% (2 điểm)
3		2. Thông tin với giải quyết vấn đề			1						5% (0,5 điểm)
4	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số			2			1			20 % (2 điểm)

	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	1. Xử lí và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử				1		1		1	30 % (3 điểm)
Tổng			8		4	1		2		1	
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%

UBND XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TH – THCS TÂN TRUNG

KHUNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I

Năm học: 2025 – 2026

Môn: TIN HỌC 8

TT	Chương/ chủ đề (2)	Nội dung/đơn vị kiến thức (3)	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	Nhận biết – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính.	5 (TN)			
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	Nhận biết – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả. Thông hiểu – Nêu được ví dụ minh họa sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số.	3 (TN)	1 (TN)		
		2. Thông tin với giải quyết vấn đề	Thông hiểu – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh họa.		1 (TN)		

3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	Nhận biết – Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ... (Câu 1, 2, 5, 6)		2(TN)	1(TL)	
4	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	1. Xử lý và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử	Thông hiểu – Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính. Vận dụng – Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ Vận dụng cao – Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế.		1 (TL)	1(TL)	1(TL)
Tổng				8	5	2	1
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				100%			

Hướng dẫn ra đề theo ma trận và đặc tả

TT	Chương/ chủ đề (2)	Nội dung/đơn vị kiến thức (3)	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	Nhận biết – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính. (Câu 10)	1 (TN)			
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	Nhận biết – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả. (Câu 3, 9, 7) Thông hiểu – Nêu được ví dụ minh họa sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số. (Câu 8)	3 (TN)	1 (TN)		
		2. Thông tin với giải quyết vấn đề	Thông hiểu – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh họa. (Câu 4)		1 (TN)		
3	Chủ đề D. Đạo đức,	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng	Nhận biết – Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo	4 (TN)			

	pháp luật và văn hóa trong môi trường số	công nghệ kỹ thuật số	đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ... (Câu 1, 2, 5, 6)				
4	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	1. Xử lý và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử	Thông hiểu – Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính. (Câu 11) Vận dụng – Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ (Câu 13) Vận dụng cao – Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế. (Câu 12)		1 (TL)	1(TL)	1(TL)
Tổng				7	4	1	1
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				100%			

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG Họ và tên: Lớp:		ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2025 – 2026 MÔN: TIN HỌC 8 Thời gian 45 phút (Không kể thời gian phát đề)	CHỮ KÝ GIÁM THỊ
ĐIỂM	LỜI NHẬN XÉT	CHỮ KÝ GIÁM KHẢO	

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)

1. Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn(4,0 điểm). Học sinh đọc và chọn đáp án đúng nhất và ghi vào bảng đáp án:

1	2	3	4	5	6	7	8

Câu 1. Hành vi nào sau đây là không được phép:

- A. Đăng tải hình ảnh di sản quốc gia tại một địa điểm du lịch.
- B. Phát tán trên mạng đề thi tốt nghiệp dù chưa kết thúc kì thi.
- C. Đăng trạng thái trên trang cá nhân của mình.
- D. Chia sẻ các thông tin về phòng tránh dịch bệnh của bộ Y tế.

Câu 2. Loại trang web nào sau đây không nên truy cập?

- A. Báo điện tử chính phủ.
- B. Đặt cược cá độ bóng đá.
- C. Nghe nhạc có bản quyền.
- D. Cộng đồng học tập lớp 8.

Câu 3. Theo em, khi tạo ra một sản phẩm số như bài viết, video, tranh quảng cáo,... cần phải làm gì?

- A. Không cần tôn trọng bản quyền
- B. Lấy tài liệu của người khác
- C. Chịu trách nhiệm với sản phẩm của mình
- D. Sao chép tác phẩm của người khác

Câu 4. Khi tìm kiếm thông tin, ta có thể tìm kiếm bằng những cách nào?

- A. Chỉ hỏi người quen.
- B. Chỉ đọc sách.
- C. Tìm trên Internet, hỏi người quen, đọc sách, v.v.
- D. Chỉ tìm trên Internet.

Câu 5: Phát biểu nào sau đây không vi phạm vào đạo đức và pháp luật?

- A. Mọi người có quyền tự do quay phim người khác.
- B. Mọi người có quyền tự do quay phim công khai.

- C. Mọi người có quyền quay phim khi được cho phép.
D. Mọi người có quyền quay phim khi không có ai cản.

Câu 6. Địa điểm nào sau đây không được phép tự do quay phim công khai?

- A. Công viên công cộng. B. Trung tâm thương mại
C. Khuôn viên trường học. D. Khu vực quân sự.

Câu 7. Khi tìm kiếm thông tin cần?

- A. Tìm các thông tin có nguồn gốc rõ ràng. B. Tìm thông tin nào cũng được
C. Không cần quan tâm tác giả thông tin D. Không cần xem nguồn gốc

Câu 8. Để tìm kiếm thông tin về trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung, em sử dụng công cụ nào?

- A. Google B. Microsoft Excel C. Dropbox D. Email

2. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm) Trong mỗi ý **a), b), c)** hoặc **d)** ở mỗi câu, học sinh điền đúng hoặc sai.

Câu 9. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

- a) Thông tin số chỉ bao gồm các con số và chữ cái.
..... b) Tin tức về một sự kiện nào đó chỉ cần đọc một lần trên Facebook là đủ để tin tưởng.
..... c) Các trang web có đuôi ".gov" thường cung cấp thông tin đáng tin cậy hơn các trang có đuôi ".com" hoặc ".blog"
..... d) Thông tin số có thể truy cập được từ xa, tốc độ lan truyền nhanh.

Câu 10. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

- a) Thế hệ thứ nhất diễn ra trong khoảng thời gian từ năm 1965 đến năm 1974.
..... b) Máy tính thế hệ thứ ba sử dụng công nghệ mạch tích hợp (IC).
..... c) Nguyên lý đã đặt nền móng cho sự phát triển của máy tính điện tử là Nguyên lý Von Neuman.
..... d) Máy tính IBM 1620 được ra đời vào thế hệ thứ ba

II. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm).

Câu 11: Phân biệt địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối (1 điểm)

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 12: (1 điểm) Cô An muốn sắp xếp danh sách Bảng điểm môn Toán theo cột điểm trung bình có thứ tự tăng dần. Các em hãy giúp cô An thực hiện việc đó.

	A	B	C	D	E	
1	BẢNG ĐIỂM MÔN TOÁN					
2	Họ và tên	ĐGTX	ĐGGK	ĐGCK	Điểm trung bình	
3	Nguyễn Thị D	9	8	10	9	
4	Trần Thị B	7	9	8	8	
5	Phan Văn C	7	5	6	6	
6	Phạm Thị E	8	6	7	7	
						
						

Câu 13: (2 điểm) Nêu các bước tạo biểu đồ cột cho bảng tính ở câu 12.

-
-
-
-

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG
ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM
VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I TIN HỌC 8
NĂM HỌC: 2025 – 2026

A. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

1. Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn(4,0 điểm). Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,5 điểm.

1	2	3	4	5	6	7	8
B	B	C	C	C	D	A	A

2. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm) Trong mỗi ý a), b), c) hoặc d) ở mỗi câu, học sinh điền đúng hoặc sai.

Câu 9. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

Sai/ a) Thông tin số chỉ bao gồm các con số và chữ cái.

Sai/ b) Tin tức về một sự kiện nào đó chỉ cần đọc một lần trên Facebook là đủ để tin tưởng.

Đúng/ c) Các trang web có đuôi ".gov" thường cung cấp thông tin đáng tin cậy hơn các trang có đuôi ".com" hoặc ".blog"

Đúng/ d) Thông tin số có thể truy cập được từ xa, tốc độ lan truyền nhanh.

Câu 10. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

Sai/ a) Thế hệ thứ nhất diễn ra trong khoảng thời gian từ năm 1965 đến năm 1974.

Đúng/ b) Máy tính thế hệ thứ ba sử dụng công nghệ mạch tích hợp (IC).

Sai/ c) Nguyên lý đã đặt nền móng cho sự phát triển của máy tính điện tử là Nguyên lý Von Neuman.

Sai/ d) Máy tính IBM 1620 được ra đời vào thế hệ thứ ba

II. PHẦN TỰ LUẬN (4 điểm)

Câu 11: (1 điểm)

- Địa chỉ tương đối: Là dạng địa chỉ mà tên hàng và tên cột **thay đổi** khi sao chép ô chứa công thức sang một ô khác. Theo mặc định, các địa chỉ trong công thức/hàm là địa chỉ tương đối. Ví dụ: A1 (0,5 điểm)
- Địa chỉ tuyệt đối: Là dạng địa chỉ mà tên hàng và tên cột **không bị thay đổi** khi sao chép ô chứa công thức sang một ô khác. Để đánh dấu là địa chỉ tuyệt đối, Excel sử dụng kí hiệu "\$" đặt trước tên cột và tên hàng. Ví dụ: \$A\$1 (0,5 điểm)

Câu 12: (1 điểm)

- Bước 1: Chọn ô E2. (0,25 điểm)
- Bước 2: Chọn dải lệnh Data. (0,25 điểm)
- Bước 3: Nháy chuột vào biểu tượng  trong nhóm lệnh Sort & Filter để sắp xếp theo thứ tự tăng dần. (0,5 điểm)

Câu 13: (1 điểm)

- + Bước 1: Nháy chuột trái vào ô A2 và kéo thả chuột đến ô E6 (0,5 điểm)
- + Bước 2: Nháy bảng chọn Insert (0,5 điểm)
- + Bước 3: Chọn loại biểu đồ cần tạo: Biểu đồ cột. (0,5 điểm)
- + Bước 4: Thêm các thành phần vào biểu đồ (nếu có) (0,5 điểm)

B. HƯỚNG DẪN CHẤM

- Chấm theo đáp án, biểu điểm

Dự bị

UBND XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG

.....

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TIN HỌC - KHỐI: 8
NĂM HỌC: 2025 – 2026

.....

TT	Chương/ chủ đề (2)	Nội dung/đơn vi kiến thứ c (3)	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	5								25% (2,5 điểm)
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	3		1						20% (2 điểm)
3		2. Thông tin với giải quyết vấn đề			1						5% (0,5 điểm)

4	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số			2			1			20 % (2 điểm)
	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	1. Xử lí và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử				1		1		1	30 % (3 điểm)
Tổng			8		4	1		2		1	
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%

UBND XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TH – THCS TÂN TRUNG

KHUNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Năm học: 2025 – 2026
Môn: TIN HỌC 8

TT	Chương/ chủ đề (2)	Nội dung/đơn vị kiến thức (3)	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	Nhận biết – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính.	5 (TN)			
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	Nhận biết – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả. Thông hiểu – Nêu được ví dụ minh họa sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số.	3 (TN)	1 (TN)		
		2. Thông tin với giải quyết vấn đề	Thông hiểu – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh họa.		1 (TN)		

3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	Thông hiểu – Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ... Vận dụng – Khi tạo ra các sản phẩm số luôn thể hiện được tính đạo đức, văn hoá và không vi phạm pháp luật		2(TN)	1(TL)	
4	Chủ đề E. Ứng dụng tín học	1. Xử lý và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử	Thông hiểu – Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính. Vận dụng – Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ Vận dụng cao – Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế.		1 (TL)	1(TL)	1(TL)
Tổng				8	5	2	1
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				100%			

Hướng dẫn ra đề theo ma trận và đặc tả

TT	Chương/ chủ đề (2)	Nội dung/đơn vị kiến thức c (3)	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	Nhận biết – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính. (Câu 10)	1 (TN)			
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	Nhận biết – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả. (Câu 3, 9, 7) Thông hiểu – Nêu được ví dụ minh họa sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số. (Câu 8)	3 (TN)	1 (TN)		
		2. Thông tin với giải quyết vấn đề	Thông hiểu – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh họa. (Câu 4)		1 (TN)		
3	Chủ đề D.	Đạo đức và văn	Nhận biết	4 (TN)			

	Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	– Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ... (Câu 1, 2, 5, 6)				
4	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	1. Xử lý và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử	Thông hiểu – Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính. (Câu 11) Vận dụng – Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ (Câu 13) Vận dụng cao – Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế. (Câu 12)		1 (TL)	1(TL)	1(TL)
Tổng				7	4	1	1
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				100%			

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI TRƯỜNG TH- THCS TÂN TRUNG Họ và tên: Lớp:	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024 – 2025 MÔN: TIN HỌC 8 Thời gian 45 phút (Không kể thời gian phát đề)	CHỮ KÝ GIÁM THỊ
---	--	--------------------

ĐIỂM	LỜI NHẬN XÉT	CHỮ KÝ GIÁM KHẢO

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)

1. Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn(4,0 điểm). Học sinh đọc và chọn đáp án đúng nhất và ghi vào bảng đáp án:

1	2	3	4	5	6	7	8

Câu 1. Hành vi nào sau đây là không được phép:

- A. Đăng tải hình ảnh di sản quốc gia tại một địa điểm du lịch.
- B. Phát tán trên mạng đề thi tốt nghiệp dù chưa kết thúc kì thi.
- C. Đăng trạng thái trên trang cá nhân của mình.
- D. Chia sẻ các thông tin về phòng tránh dịch bệnh của bộ Y tế.

Câu 2. Để tìm hiểu về cách sử dụng của một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào em nên tham khảo?

- A. Các câu trả lời trên diễn đàn
- B. Hướng dẫn của nhà sản xuất
- C. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học
- D. Hướng dẫn của một người bạn

Câu 3. Đặc điểm nào sau đây không thuộc về thông tin số?

- A. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lý hiệu quả
- B. Nhiều người có thể truy cập đồng thời
- C. Chỉ cho phép một người sử dụng
- D. Có thể truy cập từ xa

Câu 4. Khi tìm kiếm thông tin, ta có thể tìm kiếm bằng những cách nào?

- A. Chỉ hỏi người quen.
- B. Chỉ đọc sách.
- C. Tìm trên Internet, hỏi người quen, đọc sách, v.v.
- D. Chỉ tìm trên Internet.

Câu 5: Trong các hành vi sau đây, hành vi nào là vi phạm pháp luật?

- A. Đăng trạng thái trên trang cá nhân
- B. Tự ý sao chép hình ảnh, bài viết của người khác
- C. Viết email gửi cho bạn
- D. Chia sẻ mật khẩu của bản thân cho bạn mình

Câu 6. Địa điểm nào sau đây không được phép tự do quay phim công khai?

- A. Công viên công cộng.
B. Trung tâm thương mại
C. Khuôn viên trường học.
D. Khu vực quân sự.

Câu 7. Khi tìm kiếm thông tin cần?

- A. Tìm các thông tin có nguồn gốc rõ ràng. B. Tìm thông tin nào cũng được
C. Không cần quan tâm tác giả thông tin D. Không cần xem nguồn gốc

Câu 8. Để tìm kiếm thông tin về trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung, em sử dụng công cụ nào?

- A. Google B. Microsoft Excel C. Dropbox D. Email

2. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm) Trong mỗi ý a), b), c) hoặc d) ở mỗi câu, học sinh điền đúng hoặc sai.

Câu 9. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

- a) Thông tin số chỉ bao gồm các con số và chữ cái.
..... b) Tin tức về một sự kiện nào đó chỉ cần đọc một lần trên Facebook là đủ để tin tưởng.
..... c) Các trang web có đuôi ".gov" thường cung cấp thông tin đáng tin cậy hơn các trang có đuôi ".com" hoặc ".blog"
..... d) Thông tin số có thể truy cập được từ xa, tốc độ lan truyền nhanh.

Câu 10. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

- a) Thế hệ thứ nhất diễn ra trong khoảng thời gian từ năm 1965 đến năm 1974.
..... b) Máy tính thế hệ thứ ba sử dụng công nghệ mạch tích hợp (IC).
..... c) Nguyên lý đã đặt nền móng cho sự phát triển của máy tính điện tử là Nguyên lý Von Neuman.
..... d) Máy tính IBM 1620 được ra đời vào thế hệ thứ ba

B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm).

Câu 11: Phân biệt địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối (1 điểm)

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 12: (1 điểm) Cô A muốn sắp xếp danh sách Bảng điểm môn Toán theo cột điểm ĐGTX có thứ tự giảm dần. Các em hãy giúp cô A thực hiện việc đó.

	A	B	C	D	E
1	BẢNG ĐIỂM MÔN TOÁN				
2	Họ và tên	ĐGTX	ĐGGK	ĐGCK	Điểm trung bình
3	Nguyễn Thị D	9	8	10	9
4	Trần Thị B	7	9	8	8
5	Phan Văn C	7	5	6	6
6	Phạm Thị E	8	6	7	7

.....

.....

.....

.....

Câu 13: (2 điểm) Nêu các bước tạo biểu đồ tròn cho bảng tính ở câu 12.

.....

.....

.....

.....

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG

**ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM
VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I TIN HỌC 8
NĂM HỌC: 2025 – 2026**

A. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

1. Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,5 điểm.

1	2	3	4	5	6	7	8
C	B	C	C	B	D	A	A

2. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm) Trong mỗi ý **a), b), c)** hoặc **d)** ở mỗi câu, học sinh điền đúng hoặc sai.

Câu 9. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

Sai/ a) Thông tin số chỉ bao gồm các con số và chữ cái.

Sai/ b) Tin tức về một sự kiện nào đó chỉ cần đọc một lần trên Facebook là đủ để tin tưởng.

Đúng/ c) Các trang web có đuôi ".gov" thường cung cấp thông tin đáng tin cậy hơn các trang có đuôi ".com" hoặc ".blog"

Đúng/ d) Thông tin số có thể truy cập được từ xa, tốc độ lan truyền nhanh.

Câu 10. Nêu nhận định cho các phát biểu sau:

Sai/ a) Thế hệ thứ nhất diễn ra trong khoảng thời gian từ năm 1965 đến năm 1974.

Đúng/ b) Máy tính thế hệ thứ ba sử dụng công nghệ mạch tích hợp (IC).

Sai/ c) Nguyên lý đã đặt nền móng cho sự phát triển của máy tính điện tử là Nguyên lý Von Neuman.

Sai/ d) Máy tính IBM 1620 được ra đời vào thế hệ thứ ba

II. PHẦN TỰ LUẬN (4 điểm)

Câu 11: (1 điểm)

- Địa chỉ tương đối: Là dạng địa chỉ mà tên hàng và tên cột **thay đổi** khi sao chép ô chứa công thức sang một ô khác. Theo mặc định, các địa chỉ trong công thức/hàm là địa chỉ tương đối. Ví dụ: A1 (0,5 điểm)

- Địa chỉ tuyệt đối: Là dạng địa chỉ mà tên hàng và tên cột **không bị thay đổi** khi sao chép ô chứa công thức sang một ô khác. Để đánh dấu là địa chỉ tuyệt đối, Excel sử dụng kí hiệu “\$” đặt trước tên cột và tên hàng. Ví dụ: \$A\$1 (0,5 điểm)

Câu 12: (1 điểm)

- Bước 1: Chọn ô E2. (0,25 điểm)
- Bước 2: Chọn dải lệnh Data. (0,25 điểm)
- Bước 3: Nháy chuột vào biểu tượng  trong nhóm lệnh Sort & Filter để sắp xếp theo thứ tự tăng dần. (0,5 điểm)

Câu 13: (1 điểm)

- + Bước 1: Nháy chuột trái vào ô A2 và kéo thả chuột đến ô E6 (0,25 điểm)
- + Bước 2: Nháy bảng chọn Insert (0,25 điểm)
- + Bước 3: Chọn loại biểu đồ cần tạo: Biểu đồ cột. (0,25 điểm)
- + Bước 4: Thêm các thành phần vào biểu đồ (nếu có) (0,25 điểm)

B. HƯỚNG DẪN CHẤM

- Chấm theo đáp án, biểu điểm

Hòa nhập

UBND XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG
.....

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TIN HỌC - KHỐI: 8- ĐỀ HÒA NHẬP
NĂM HỌC: 2025 – 2026
.....

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Tổng % điểm				
			Đạt		Nâng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	3				30% (3 điểm)
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	1				20% (2 điểm)
		2. Thông tin với giải quyết vấn đề	1				10% (1 điểm)
3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	2				10% (1 điểm)
4	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	1. Xử lý và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử	1			1	30% (3 điểm)
Tổng			8			1	

Tỉ lệ %	80	20%	
Tỉ lệ chung	100%		

UBND XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG

KHUNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Năm học: 2025 – 2026
Môn: TIN HỌC 8 – ĐỀ HÒA NHẬP

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức	
				Đạt	Nâng cao
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	Đạt – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính. – Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.	3	
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	Đạt – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả.	1	
		2. Thông tin với giải	Đạt – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn	1	

	thông tin	quyết vấn đề	đề, nêu được ví dụ minh hoạ.		
3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	Đạt – Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ...	2	
4	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	1. Xử lý và trực quan hóa dữ liệu bằng bảng tính điện tử	Đạt – Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính. – Giải thích được sự thay đổi địa chỉ tương đối trong công thức khi sao chép công thức Nâng cao – Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế.	1	1
Tổng				8	1
Tỉ lệ %				80%	20%
Tỉ lệ chung				100%	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG Họ và tên: Lớp:		ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2025 – 2026 MÔN: TIN HỌC 8 ĐỀ HÒA NHẬP <i>Thời gian 45 phút</i> <i>(Không kể thời gian phát đề)</i>	CHỮ KÝ GIÁM THỊ
ĐIỂM	LỜI NHẬN XÉT	CHỮ KÝ GIÁM KHẢO	

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (8,0 điểm) Đọc và chọn đáp án ghi vào bảng đáp án:

1	2	3	4	5	6	7	8

Câu 1. Để tìm kiếm thông tin và hình ảnh của huyện Củ Chi, em sử dụng công cụ nào?

- A. Google Drive B. Dropbox C. Google D. Email

Câu 2. Máy tính thế hệ thứ năm có những đặc điểm gì vượt trội hơn các máy tính thế hệ trước?

- A. Nhỏ gọn và di động B. Tiêu thụ nhiều điện hơn
 C. Chạy chậm hơn D. Sử dụng công nghệ bóng bán dẫn

Câu 3. Đáp án nào dưới đây là địa chỉ tương đối?

- A. A7 B. A\$7 C. \$A7 D. \$A\$7

Câu 4. Lịch sử phát triển máy tính đã phát triển qua mấy thế hệ?

- A. 2 thế hệ B. 3 thế hệ C. 4 thế hệ D. 5 thế hệ

Câu 5. Để tìm hiểu về cách sử dụng của một chiếc máy giặt mới, nguồn thông tin nào em nên tham khảo?

- A. Các câu trả lời trên diễn đàn B. Hướng dẫn của nhà sản xuất
 C. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học D. Hướng dẫn của một người bạn

Câu 6. Thế hệ thứ năm nằm trong khoảng thời gian nào?

- A. 1955-1965 B. 1974-1989 C. 1965-1974 D. 1990 - nay

Câu 7. Khi tìm kiếm thông tin cần?

- A. Tìm các thông tin có nguồn gốc rõ ràng. B. Tìm các thông tin nào cũng được
 C. Không cần quan tâm tác giả thông tin D. Không cần xem nguồn gốc

Câu 8. Trong các hành vi sau đây, hành vi nào là vi phạm pháp luật?

- A. Đăng trạng thái trên trang cá nhân B. Lén chụp ảnh ở nơi có biển cấm chụp ảnh

C. Viết email gửi cho người bạn D. Chia sẻ mật khẩu của bản thân cho bạn mình

B. PHẦN TỰ LUẬN (2,0 điểm).

Câu 9: (2 điểm) Cô A muốn sắp xếp danh sách Bảng điểm môn Toán theo cột điểm trung bình theo tăng dần. Các em hãy giúp cô A thực hiện việc đó.

	A	B	C	D	E
1	BẢNG ĐIỂM MÔN TOÁN				
2	Họ và tên	ĐGTX	ĐGGK	ĐGCK	Điểm trung bình
3	Nguyễn Thị D	9	8	10	9
4	Trần Thị B	7	9	8	8
5	Phan Văn C	7	5	6	6
6	Phạm Thị E	8	6	7	7

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG

.....
ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM
VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC: 2025 – 2026
Môn: TIN HỌC 8
ĐỀ HÒA NHẬP

A. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (8 điểm) Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,5 điểm.

1	2	3	4	5	6	7	8
C	A	A	D	B	D	A	B

II. PHẦN TỰ LUẬN (2 điểm)

Câu 9: (2 điểm)

- Bước 1: Chọn ô E3. (0,5 điểm)
- Bước 2: Chọn dải lệnh Data. (0,5 điểm)
- Bước 3: Nháy chuột vào biểu tượng  trong nhóm lệnh Sort & Filter để sắp xếp theo thứ tự tăng dần. (1 điểm)

B. HƯỚNG DẪN CHẤM

- Chấm theo đáp án, biểu điểm